

MÔ HÌNH TRỒNG DỨA THƯƠNG PHẨM TRÊN VÙNG GÒ ĐỒI XÃ TÂN THỦY, HUYỆN LỆ THỦY

NGUYỄN CHÍ TRÃI

Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp - Xây dựng tổng hợp Tân Thủy

1. Đặt vấn đề

Đất đồi, gò đồi ở huyện Lệ Thủy chủ yếu trồng các loại cây: keo, trầm, cao su, thông, tiêu, cây ăn quả... trong đó keo, trầm là phổ biến nhất. Những năm gần đây, nhiều diện tích rừng trồng (keo, trầm) có hiệu quả sản xuất thấp (bình quân chỉ đạt khoảng 6-6,5 triệu đồng/ha/năm), trong khi việc sản xuất keo, trầm có nhược điểm là chu kỳ kinh doanh khá dài, tiềm ẩn rủi ro lớn. Trồng rừng kinh doanh ở những hộ có diện tích vừa và nhỏ chưa đóng góp nhiều cho thu nhập của gia đình. Từ thực tế trên, chúng ta nhận thấy rằng trồng rừng keo, trầm trên vùng gò đồi khó tạo ra động lực thúc đẩy phát triển kinh tế có tính bền vững.

Trong các loại cây ăn quả, dứa được đánh giá có khả năng thích ứng cao với điều kiện thổ nhưỡng vùng gò đồi, ít bị rủi ro do thiên tai. Bên cạnh đó, kỹ thuật trồng và chăm sóc khá đơn giản, dễ linh hoạt trong bố trí thời vụ trồng và xử lý ra quả. Hiện nay, dứa đang được nhiều người dân Lệ Thủy trồng nhưng hầu hết là trồng mang tính quảng canh với mục đích tự cung tự cấp hoặc bán nhỏ lẻ. Hiện nay, việc trồng dứa gắn với tiêu thụ sản phẩm ở một số tỉnh thành như Phú Thọ, Ninh Bình, Lâm Đồng, Tiền Giang, Kiên Giang, Hậu Giang,... cho hiệu quả kinh tế cao và phát triển ổn định. Trong khi ở huyện Lệ Thủy có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển loại cây này, Hợp tác xã



Giống dứa Queen

Dịch vụ Nông nghiệp - Xây dựng tổng hợp Tân Thủy đã triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN liên kết “Trồng dứa thương phẩm”.

Mục tiêu của nhiệm vụ là tạo ra khoảng 120 tấn sản phẩm dứa thương phẩm có trọng lượng quả (từ 0,5kg trở lên, độ đồng đều cao), sản lượng thu hoạch mỗi lần khoảng 15-20 tấn, chất lượng đảm bảo để cung cấp sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn của các đầu mối thu mua. Đồng thời, hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng dứa thương phẩm cho vùng gò đồi xã Tân Thủy. Từ hiệu quả của nhiệm vụ để khuyến cáo nhân rộng mô hình, từng bước chuyển đổi đất trồng keo, trầm kém hiệu quả sang trồng dứa thương phẩm.

2. Kết quả đạt được

Qua 15 tháng triển khai thực hiện, nhiệm vụ đã trồng 264.000 chồi giống dứa Queen trên diện tích 04ha tại thôn Tân Truyển, xã Tân

Bảng 1: Các giai đoạn sinh trưởng, phát triển của dứa Queen thực hiện mô hình trên vùng gò đồi xã Tân Thủy

TT	Giai đoạn	Ngày theo dõi	Số ngày lũy kế (ngày)
1	Trồng	19 - 24/6/2018	
2	Ra lá mới đầu tiên (>50% số cây)	20/7/2018	29
3	Đạt tiêu chuẩn xử lý ra hoa (28-30 lá)	25/2/2019	248
4	Ra hoa đợt 1	25/3/2019	275
5	Ra hoa đợt 2	25/4/2019	306
6	Phát triển chồi nách	15/6/2019	357
7	Thu hoạch dứa quả	25/7- 25/8/2019	397 - 428
8	Thu hoạch chồi nách	27/9/2019	460

Thủy, huyện Lệ Thủy và đem lại kết quả: Trọng lượng dứa quả thương phẩm thu hoạch bình quân 0,56 kg/quả, sản lượng dứa quả đạt 120,96 tấn dứa thương phẩm; 10,1 tấn dứa tận thu và 130.000 chồi dứa cấp 2 dùng để nhân giống cho chu kỳ sản xuất tiếp theo. Toàn bộ sản lượng dứa thương phẩm được bán cho các đầu mối thu mua theo đúng kế hoạch của Hợp tác xã.

2.1. Đánh giá về chỉ tiêu sinh trưởng phát triển

Qua bảng 1 cho thấy, với việc sử dụng giống chồi nách tiêu chuẩn giống cấp 1, tổng thời gian từ trồng đến khi thu hoạch chồi cho 01 chu kỳ sản xuất là 460 ngày (15,3 tháng). Sau 13-14 tháng trồng dứa đã thu hoạch quả. So với dự kiến của quy trình sản xuất thời gian sinh trưởng và phát triển của mô hình ngắn hơn khoảng 01 tháng. Điều này do trong thời gian thực hiện mô hình ít khi gặp nhiệt độ xuống thấp. Sau 8 tháng trồng dứa đạt tiêu chuẩn 28-30 lá để xử lý ra hoa tập trung. Trong quá trình thực hiện mô hình, tỷ lệ cây ra hoa tập trung đợt 1 đạt 75%, số cây còn lại nhóm nghiên cứu phải tiến hành xử lý lần 2.

Các chồi nách bắt đầu phát triển ra khỏi nách lá sau khi dứa ra hoa khoảng 2-2,5 tháng. Sau khi thu hoạch quả khoảng 1,3 tháng sẽ cho

thu hoạch chồi.

2.2. Đánh giá chỉ tiêu về đặc điểm hình thái cây dứa

- Về tốc độ tăng trưởng chiều cao cây

Giống dứa Queen trồng trong mô hình liên kết có chiều cao cây trung bình là 78cm. Giá trị chỉ tiêu theo dõi nằm trong ngưỡng trung bình khá so với đặc điểm giống ở các vùng gò đồi Bắc miền Trung. Đây là một trong những chỉ tiêu phản ánh giống dứa Queen phù hợp sinh thái vùng gò đồi của xã Tân Thủy. Trong đó, 2 tháng đầu, cây ít ra lá, chiều cao cây ít có sự tăng trưởng. Từ tháng thứ 2 đến tháng thứ 8, cây sinh trưởng mạnh chiều cao cây phát triển tăng dần đều. Sau khi cây ra hoa, chiều cao cây đạt ổn định lúc cây ra hoa.

- Về đặc điểm tán và hình thái quả

Giống dứa Queen có dạng tán hơi xòe, bản lá hẹp nhưng có nhiều gai nhỏ. Với chiều cao cây trung bình 78cm, giống dứa Queen có thể trồng với mật độ cao, tuy vậy, trong quá trình chăm sóc và thu hoạch sẽ có nhiều khó khăn. Giống dứa Queen có vỏ quả cứng, mắt quả lồi, quá trình thu hoạch và vận chuyển rất ít khi bị dập nát.

2.3. Đánh giá các chỉ tiêu về cảm quan

Quả dứa Queen có nhiều ưu điểm về các

Bảng 2: Năng suất và các yếu tố cấu thành năng suất giống dứa Queen thực hiện mô hình tại vùng gò đồi xã Tân Thủy

TT	Chỉ tiêu theo dõi	Kết quả theo dõi
1	Số quả/m ² (quả)	6,4
2	Số quả thương phẩm/m ² (quả)	5,4
3	Số quả không có giá trị/m ² (quả)	0,34
4	Tỷ lệ quả thương phẩm (%)	84,4
5	Trọng lượng bình quân quả thương phẩm (kg)	0,56
6	Trọng lượng bình quân quả tận thu (kg)	0,38
7	Năng suất lý thuyết (tấn)	143,36
8	Năng suất thương phẩm thực thu (tấn)	120,96
9	Sản lượng quả bán tận thu thực tế (tấn)	10,1

chỉ tiêu cảm quan: màu sắc vàng đậm bắt mắt, mùi thơm nồng, vị ngọt đậm. Đây là đặc điểm rất phù hợp với thị hiếu tiêu dùng quả tươi, chế biến mứt, siro,... Bên cạnh những ưu điểm trên, đặc điểm giống dứa Queen có hàm lượng bromelin cao, nên sản phẩm dứa thương phẩm có thể đa dạng các hướng tiêu thụ: tiêu dùng quả tươi hoặc chế biến phục vụ tiêu dùng hoặc chiết xuất bromelin phục vụ y học.

2.4. Đánh giá về năng suất

Qua bảng 2 cho thấy, trên mỗi m² cho thu hoạch bình quân 6,4 quả, trong đó số quả thương phẩm là 5,4 (tỷ lệ 84,4%); số quả bán tận thu 0,66 (10,3 %), số quả không có giá trị (quả nhỏ, nám nhiệt, bị chuột phá hoại) là 0,34 (5,3 %). Trọng lượng quả thương phẩm bình quân đạt 0,56 kg/quả, cao hơn so với chỉ tiêu đề ra (0,5 kg/quả); quả khá đồng đều, trọng lượng quả hầu hết nằm trong khoảng 0,5-0,7kg. Nhờ vậy, sản lượng thương phẩm thực thu toàn mô hình đạt 120,96 tấn, vượt mục tiêu đề ra.

3. Kết luận

Nhiệm vụ KH&CN liên kết “Trồng dứa thương phẩm” trên vùng gò đồi xã Tân Thủy, huyện Lệ Thủy đã đạt những kết quả theo mục tiêu đề ra. Trong đó, giống dứa Queen đưa vào trồng phù hợp với điều kiện sinh thái vùng gò

đồi xã Tân Thủy. Trọng lượng quả thương phẩm bình quân đạt 0,56 kg/quả, tỷ lệ quả đạt tiêu chuẩn thương phẩm là 84,4 %. Sản lượng dứa thương phẩm thu được 120,96 tấn vượt chỉ tiêu đề ra (120 tấn).

Mô hình trồng dứa thương phẩm trên vùng gò đồi xã Tân Thủy đã thu lợi nhuận thuần 54,5 triệu đồng/ha/chu kỳ sản xuất (tương đương 36,3 triệu đồng/ha/năm) cao hơn khoảng 5,5 - 6 lần so với trồng keo, trà.

Nhiệm vụ KH&CN liên kết “Trồng dứa thương phẩm” triển khai thành công tạo tiền đề cho việc mở rộng diện tích vùng dứa thương phẩm, làm phong phú cơ cấu cây trồng cho vùng gò đồi; tạo ra một nghề mới góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân. Đồng thời, nhiệm vụ đã góp phần thay đổi tư tưởng tập quán sản xuất nhỏ lẻ của các nông hộ, từng bước thúc đẩy hình thức sản xuất mang tính hợp tác liên kết trong sản xuất.

Nhiệm vụ bước đầu đã xây dựng được quy trình kỹ thuật trồng dứa thương phẩm trên vùng gò đồi xã Tân Thủy để phục vụ sản xuất tiếp theo và tạo thuận lợi cho công tác khuyến cáo nhân rộng mô hình ra toàn huyện Lệ Thủy và các vùng trong tỉnh Quảng Bình ■